

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 16 tháng 6 năm 2020*

**BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ**  
**NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA**

**I. Thông tin chung về nhiệm vụ:**

1. Tên nhiệm vụ, mã số: Nghiên cứu, đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đến tài nguyên đất vùng đồng bằng sông Hồng và đề xuất các giải pháp chủ động ứng phó.

Mã số: ĐTĐLCN.48/16

Thuộc: Đề tài độc lập cấp quốc gia

**2. Mục tiêu nhiệm vụ:**

1) Đánh giá được nguyên nhân biến động tài nguyên đất vùng ĐBSH dưới tác động của biến đổi khí hậu giai đoạn 1985 - 2015;

2) Đánh giá được hiện trạng và dự báo xu thế biến động tài nguyên đất theo kịch bản biến đổi khí hậu và nước biển dâng mới nhất, phục vụ quy hoạch và xây dựng kế hoạch sử dụng đất vùng ĐBSH;

3) Đề xuất được giải pháp tổng hợp sử dụng tài nguyên đất hợp lý, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu vùng ĐBSH.

3. Chủ nhiệm nhiệm vụ: PGS.TS. Lưu Thế Anh

4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Viện Địa lý

5. Tổng kinh phí thực hiện: 6.600 triệu đồng.

Trong đó, kinh phí từ ngân sách SNKH: 6.600 triệu đồng.

Kinh phí từ nguồn khác: triệu đồng.

6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng:

Bắt đầu: tháng 12/2016

Kết thúc: tháng 12/2019

Thời gian thực hiện theo văn bản điều chỉnh của cơ quan có thẩm quyền (nếu có): đến tháng 6/2020

7. Danh sách thành viên chính thực hiện nhiệm vụ nêu trên gồm:

Số TT	Họ và tên	Chức danh khoa học, học vị	Cơ quan công tác
1	Lưu Thế Anh	PGS.TS	Viện Tài nguyên và Môi trường, Đại học Quốc gia Hà Nội
2	Hoàng Lưu Thu Thủy	TS	Viện Địa lý, Viện Hàn lâm KHCN VN
3	Dương Thị Lịm	TS	Viện Địa lý, Viện Hàn lâm KHCN VN
4	Nguyễn Mạnh Hà	TS	Viện Địa lý, Viện Hàn lâm KHCN VN
5	Lê Thị Thu Hiền	TS	Viện Địa lý, Viện Hàn lâm KHCN VN
6	Nguyễn Thị Thủy	TS	Viện Địa lý, Viện Hàn lâm KHCN VN
7	Nguyễn Đức Thành	ThS	Viện Địa lý, Viện Hàn lâm KHCN VN
8	Lê Thị Mỹ Hào	ThS	Viện Thổ nhưỡng Nông hóa
9	Nguyễn Thị Thu Trang	TS	Trung tâm Điều tra, Đánh giá Tài nguyên đất, Tổng cục QL Đất đai
10	Hoàng Quốc Nam	ThS	Viện Địa lý, Viện Hàn lâm KHCN VN

## II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

### 1. Về sản phẩm khoa học:

#### 1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành:

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
1	Báo cáo: Hiện trạng và biến động tài nguyên đất (số lượng và chất lượng) vùng ĐBSH giai đoạn 1985 - 2015 và nguyên nhân tác động		X			X			X	
2	Báo cáo: Phân tích nguyên nhân và mức độ tác động của BĐKH đến sử		X			X			X	

	dụng đất vùng ĐBSH giai đoạn 1985 - 2015								
3	Báo cáo: Dự báo biến động tài nguyên đất vùng ĐBSH theo kịch bản BĐKH và nước biển dâng mới nhất		X			X			X
4	Báo cáo: Giải pháp tổng hợp sử dụng đất hợp lý nhằm chủ động ứng phó với BĐKH và nước biển dâng vùng ĐBSH.		X			X			X
5	<p>1) Bộ cơ sở dữ liệu tài nguyên đất được cập nhật đầy đủ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dữ liệu tài nguyên đất (số lượng, chất lượng) và bản đồ đất vùng ĐBSH tỷ lệ 1/250.000;</li> <li>- Dữ liệu tài nguyên đất (số lượng, chất lượng) và bản đồ đất 10 tỉnh vùng ĐBSH tỷ lệ 1/50.000;</li> <li>- Dữ liệu hiện trạng và xu thế hóa hóa đất vùng ĐBSH tỷ lệ 1/250.000 và các tỉnh tỷ lệ 1/ 50.000;</li> <li>- Dữ liệu và bản đồ dự báo biến động tài nguyên đất theo kịch bản BĐKH vùng ĐBSH tỷ lệ 1/250.000 và các tỉnh tỷ lệ 1/50.000;</li> <li>- Dữ liệu và bản đồ dự báo biến động tài nguyên đất theo kịch bản nước biển dâng tỷ lệ 1/50.000 cho các khu vực bị ảnh hưởng do nước biển dâng của 05 tỉnh thành Hải Phòng,</li> </ul>		X			X			X

	<p>Thái Bình, Nam Định, Quảng Ninh và Ninh Bình;</p> <p>- Dữ liệu hiện trạng sử dụng đất và biến động sử dụng đất vùng ĐBSH tỷ lệ 1/250.000 và 10 tỉnh tỷ lệ 1/50.000;</p> <p>- Dữ liệu và đề xuất quy hoạch sử dụng đất nông nghiệp kèm theo bản đồ thích nghi với BĐKH 11 tỉnh vùng ĐBSH tỷ lệ 1/50.000;</p> <p>2) Bộ cơ sở dữ liệu khí hậu vùng ĐBSH tỷ lệ 1/250.000:</p> <p>+ Dữ liệu lượng mưa và nhiệt ẩm;</p> <p>+ Dữ liệu về các cực đoan khí hậu - thời tiết;</p> <p>+ Dữ liệu hiện trạng và kịch bản hạn hán vùng ĐBSH tỷ lệ 1/250.000;</p> <p>3) Hướng dẫn khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu tài nguyên đất và khí hậu vùng ĐBSH.</p>									
<b>Sản phẩm công bố:</b>										
Kết quả công bố quốc tế: 01 bài báo tạp chí quốc tế thuộc danh mục SCI-E; 01 bài báo trên tạp chí quốc tế có mã chuẩn ISSN (đăng ký 01 bài thuộc danh mục SCI-E)										
1	Farmer's Intention to Climate Change Adaptation in Agriculture in the Red River Delta Biosphere Reserve (Vietnam): A Combination of Structural Equation Modeling (SEM) and Protection Motivation Theory	X			X			X		

	(PMT). Sustainability, 2019, 11, 2993; doi:10.3390/su11102 993									
2	Biomass and carbon stock of mangrove forest in coastal area of Thai Binh province, Vietnam. International Invention of Scientific Journal, Vol.4, No.02, 2020, 903-921 (ISSN: 2457-0958).		X			X			X	
Kết quả công bố trong nước: 07 bài báo trên tạp chí chuyên ngành quốc gia (đăng ký 5)										
1	Đánh giá ảnh hưởng của đô thị hóa đến đất nông nghiệp ở đồng bằng sông Hồng sử dụng tư liệu viễn thám đa thời gian và GIS. Tạp chí Khoa học Đo đạc và Bản đồ, số 40 tháng 6/2019, 42-49.		X			X			X	
2	Tác động của quá trình đô thị hóa tới chuyển dịch cơ cấu sử dụng đất tỉnh Hà Nam giai đoạn 2010 - 2017. Tạp chí Khoa học Đất, Số 55/2019, 107-112.		X			X			X	
3	Khảo sát ảnh hưởng của pH và nồng độ phốt pho đến quá trình hấp phụ phốt pho trong đất lúa. Tạp chí Khoa học ĐHQGHN: Khoa học Trái đất và Môi trường, số 35, tập 3, 2019, 115-126.		X			X			X	
4	Ảnh hưởng của nhiệt độ và thời gian đến hấp phụ phốt pho		X			X			X	

	trong đất phù sa đồng bằng sông Hồng. Tạp chí Khoa học và Công nghệ Việt Nam, số 61(12), 2019, 41-46.								
5	Đánh giá mức độ hạn khí tượng vùng đồng bằng sông Hồng trong xu thế biến đổi khí hậu. Tạp chí Nghiên cứu Địa lý nhân văn, số 1(28), 2020, 11-17.		X			X			X
6	Đánh giá lượng phát thải khí CH <sub>4</sub> trong canh tác lúa nước tại tỉnh Nam Định. Tạp chí Khoa học và Công nghệ Việt Nam, số 62, tập 6, 2020, 7-12.		X			X			X
<b>Sản phẩm đào tạo</b>									
1	Đào tạo thạc sĩ: Đề tài đã đào tạo được 04 HVCH (đăng ký: 03 HVCH)		X			X			X
2	Hỗ trợ đào tạo tiến sĩ: Đề tài hỗ trợ đào tạo 03 nghiên cứu sinh (đăng ký: 01 NCS)		X			X			X

1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian dự kiến ứng dụng	Cơ quan dự kiến ứng dụng	Ghi chú
1				
2				

1.3. Danh mục sản phẩm khoa học đã được ứng dụng (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian ứng dụng	Tên cơ quan ứng dụng	Ghi chú
1				
2				

## 2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ:

- Nhiệm vụ đã làm rõ đặc điểm và hiện trạng tài nguyên đất vùng ĐBSH. Tiếp cận trên quan điểm tổng hợp và liên ngành, kết hợp các phương pháp truyền thống và hiện đại, đề tài đã đánh giá được thực trạng và xu thế biến động tài nguyên đất vùng ĐBSH theo kịch bản BĐKH và NBD quốc gia năm 2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường công bố và định hướng quy hoạch sử dụng đất. Làm sáng tỏ những nguyên nhân dẫn đến các biến động tài nguyên đất vùng ĐBSH giai đoạn 1985-2015. Từ đó, cung cấp cơ sở khoa học đề xuất được các giải pháp tổng hợp sử dụng tài nguyên đất hợp lý, chủ động ứng phó với BĐKH vùng ĐBSH.

- Kết quả của đề tài góp phần bổ sung và hoàn thiện phương pháp luận nghiên cứu, đánh giá tác động của BĐKH và NBD đến tài nguyên đất vùng đồng bằng châu thổ của Việt Nam.

- Kết quả nghiên cứu của đề tài đã cung cấp những luận cứ khoa học cho các địa phương tham khảo sử dụng trong quản lý, lập quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất hợp lý nhằm chủ động ứng phó với BĐKH trong chiến lược PTBV KT-XH.

- Thông qua thực hiện đề tài, trình độ của các cán bộ khoa học tham gia đề tài, đặc biệt là các cán bộ khoa học trẻ đã được nâng cao cả về lý luận và thực tiễn trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường đất. Đề tài đã góp phần đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao (đào tạo được 04 thạc sĩ khoa học, hỗ trợ đào tạo 03 nghiên cứu sinh).

## 3. Về hiệu quả của nhiệm vụ:

### 3.1. Hiệu quả kinh tế

- Kết quả KHCN của nhiệm vụ đánh giá định lượng tác động của BĐKH đối với các lĩnh vực, ngành và địa phương trong từng giai đoạn ngắn hạn và dài hạn, chủ động ứng phó với BĐKH, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường (BVMT) đất là những vấn đề có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, có tầm ảnh hưởng lớn, tác động qua lại, cùng quyết định sự phát triển bền vững (PTBV) của Đất nước; là cơ sở và tiền đề cho hoạch định đường lối, chính sách phát triển KT-XH, bảo đảm an ninh và an sinh xã hội (Nghị Quyết 24-NQ/TW năm 2013 của BCH Trung ương Đảng, Chương trình Mục tiêu Quốc gia ứng phó với BĐKH).

- Là cơ sở khoa học để các nhà quản lý, các nhà hoạch định chính sách đưa ra các quy hoạch sử dụng và phát triển sử dụng đất, bảo vệ TNMT vùng đồng bằng sông Hồng một cách hợp lý và đạt hiệu quả kinh tế cao hơn.

### 3.2. Hiệu quả xã hội

- Đưa ra các biện pháp chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu vùng đồng bằng sông Hồng nhằm hạn chế các tác động tiêu cực đến tài nguyên đất vùng ĐBSH, góp phần tăng cường hiệu quả sử dụng đất và thay đổi tập quán canh tác có hại cho tài nguyên đất.

- Đánh giá và làm sáng tỏ hiện trạng tài và biến động nguyên đất vùng ĐBSH giai đoạn 1985-2015, trên cơ sở đó xác định rõ nguyên nhân gây biến động; mức độ và xu thế biến động tài nguyên đất dưới tác động của BĐKH và NBD, đề xuất được giải pháp tổng hợp sử dụng tài nguyên đất hợp lý, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu vùng ĐBSH để có những thay đổi về quan niệm và phương pháp canh tác nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng đất và tăng cường tính chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu và thời tiết cực đoan.

### III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ

1. Về tiến độ thực hiện: (đánh dấu  vào ô tương ứng):

- Nộp hồ sơ đúng hạn
- Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng
- Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng

2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- Xuất sắc
- Đạt
- Không đạt

Giải thích lý do:.....

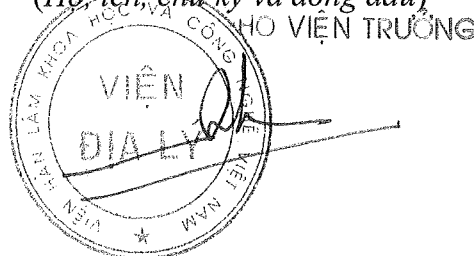
Cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật.

**CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ**  
(Học hàm, học vị, Họ, tên và chữ ký)



**PGS.TS. Lưu Thế Anh**

**K/ VIỆN TRƯỞNG**  
(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)



**Phạm Quang Vinh**